TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 362/2023/HS-PT
Ngày: 13-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung
Các Thẩm phán: Ông Trần Vĩnh Yên
Bà Nguyễn Thị Ngọc Trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Lê Khang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 297/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo Nguyễn Đình Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HSST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Đình Q, sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình T, sinh năm 1976 và bà Trương Thị Hồng N, sinh năm 1977; có vợ tên Phạm Thị Thúy V, sinh năm 1998 và có 02 người con lớn nhất sinh năm 2020, nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09/12/2022 bị Công an huyện L xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã đóng phạt ngày 13/01/2023).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Q và Phạm Hồng T1 (sinh năm 1996, hộ khẩu thường trú tại ấp G, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai) là bạn bè quen biết ngoài xã hội, vào khoảng thời gian từ tháng 02/2021, Quyền liên lạc, gặp và thỏa thuận mua của Phạm Hồng T1 01 khẩu súng với giá 33.000.000 đồng, 06 viên đạn với giá 900.000 đồng. Sau đó, khoảng một tuần Q điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đến gặp T1 và một người thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực vườn điều thuộc xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai (không xác định được vị trí cụ thể) tại đây Q đưa cho T1 số tiền 34.000.000 đồng và nhận 01 khẩu súng ngắn, màu trắng Inox dài khoảng 15cm, tay cầm bằng nhựa màu nâu dài khoảng 07cm, trên thân súng có ghi chữ STREAMER 2014-RBD9, 1119-000053, made by ATAK arms ltd CAL 9mm PA; hộp tiếp đạn bằng kim loại màu đen và 06 viên đạn bằng kim loại vỏ màu vàng đồng, đầu đạn cao su.

Sau khi mua súng đạn, Quyền mang về nhà tại khu A, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai cất giấu trong tủ quần áo (việc Quyền cất giấu, sử dụng súng, đạn không ai biết). Đến tháng 06/2022, khi gia đình đi vắng Quyền lấy súng, đạn mang ra phía trước sân nhà gắn 02 viên đạn vào băng đạn của súng rồi bắn lên trời 02 phát, gây ra tiếng nổ lớn nhưng không bị phát hiện. Quyền vứt bỏ 02 vỏ đạn và cất giấu súng, đạn vào tủ quần áo. Lúc 08 giờ 30 phút ngày 01/12/2022, thì Công an xã L, huyện L kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ của Nguyễn Đình Q 01 khẩu súng nêu trên và 04 viên đạn bằng kim loại vỏ màu vàng đồng, đầu đạn cao su (trong hộp tiếp đạn).

Tại Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C kết luận:

1. "*Khẩu súng gửi giám định là vũ khí chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng thuộc nhóm vũ khí quân dụng.*

2. 04 (bốn) viên đạn gửi giám định sử dụng cho súng công cụ hỗ trợ, các loại súng có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng cỡ nòng 9mm và khẩu súng nêu trên".

Tại Kết luận giám định số 2886/KL-KTHS ngày 25/4/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C kết luận: "*Mẫu vật gửi giám định là đạn cao su cỡ (9x12)mm và là công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Bắn thực nghiệm ngẫu nhiên với 02/04 viên đạn nêu trên, kết quả đạn nổ*".

Về vật chứng và xử lý vật chứng: 01 khẩu súng ngắn màu trắng Inox, trên thân súng có ghi chữ và số STREAMER 2014-RBD9, 1119-000053, made by ATAK arms ltd CAL 9mm PA, hộp tiếp đạn bằng kim loại và 02 (hai) viên đạn còn lại sau giám định có vỏ màu vàng đồng, đầu đạn cao su đã được thu giữ.

Tại Bản án số 96/2023/HSST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đã căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên biện pháp tư pháp; về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29/6/2023, bị cáo Nguyễn Đình Q kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Đình Q 02 năm 06 tháng tù về tội "*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" là đúng quy định của pháp luật. Bị cáo kháng cáo cho rằng khẩu súng nhãn hiệu STREAMER 2014 mà bị cáo đã mua để sử dụng thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng. Xét thấy, tại Văn bản số 878/C09B ngày 29/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C đã giải thích Kết luận số 124/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh và xác định "*Khẩu súng gửi giám định là vũ khí chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng thuộc nhóm vũ khí quân dụng"*. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Q trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm:

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Q nhận thấy:

Tại Đơn kháng cáo ngày 29/6/2023, bị cáo Nguyễn Đình Q đề nghị Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm để điều tra lại vì theo Thông tư số 21/2019/TT-BCA ngày 18/7/2019 của Bộ C hướng dẫn Luật quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ thì khẩu súng chủng loại bắn đạn cao su, nhãn hiệu STREAMER 2014 mà bị cáo đã mua để sử dụng thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, không phải là vũ khí quân dụng.

Xét thấy, ngày 11/8/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã có Văn bản số 1165/CV-TA về việc yêu cầu Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh giải thích Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Văn bản số

878/C09B ngày 29/8/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh trả lời như sau:

1. "*Căn cứ vào tình trạng kỹ thuật của súng: Khi tiến hành giám định, giám định viên tiến hành kiểm tra và ghi nhận các chi tiết của súng có đặc điểm của loại vũ khí được chế tạo thủ công, không theo quy chuẩn, nhằm thay đổi mục đích sử dụng của súng như: buồng chứa đạn của súng phù hợp với loại đạn cỡ (9x22)mm có đầu đạn là kim loại; ốc cố định ốp báng súng có dấu vết hằn, trượt xước và ốp báng súng không khớp vị trí chốt an toàn.*

2. Căn cứ vào khả năng gây sát thương nguy hại cho tính mạng sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quân dụng khi giám định viên sử dụng khẩu súng nêu trên để tiến hành bắn thực nghiệm.

Từ các căn cứ trên, xác định khẩu súng gửi giám định tại Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C là vũ khí được chế tạo thủ công có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng thuộc vũ khí quân dụng.

Như vậy, căn cứ Kết luận giám định số 124/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ C và công văn giải thích về kết luận giám định trên thì Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Đình Q 02 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* là đúng người, đúng tội. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo hủy án sơ thẩm của bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 khẩu súng ngắn màu trắng Inox, trên thân súng có ghi chữ và số STREAMER 2014-RBD9, 1119-000053, made by ATAK arms ltd CAL 9mm PA, hộp tiếp đạn bằng kim loại và 02 (hai) viên đạn còn lại sau giám định có vỏ màu vàng đồng, đầu đạn cao su là công cụ phạm tội nên tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ quản lý, xử lý theo quy định.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Q không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Đình Q; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 96/2023/HSST ngày 16-6-2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Q phạm tội "*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*".

Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ quản lý và xử lý theo quy định 01 khẩu súng ngắn màu trắng Inox, trên thân súng có ghi chữ và số STREAMER 2014-RBD9, 1119-000053, made by ATAK arms ltd CAL 9mm PA, hộp tiếp đạn bằng kim loại và 02 (hai) viên đạn còn lại sau giám định có vỏ màu vàng đồng, đầu đạn cao su theo Quyết định chuyển vật chứng số 2571/QĐ-VKS-P1 ngày 25/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai và Lệnh nhập kho số 16-VC ngày 29/5/2023 của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Đ.

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình Q phải chịu bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành (2);
- Viện kiểm sát nhân dân Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- CQCSĐT Công an huyện Long Thành;
- CQTHAHS Công an huyện Long Thành;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự Long Thành;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Sỹ **Trần Vĩnh Yên** **Đỗ Thị Nhung**